TỈNH ỦY CAO BẰNG
BAN TUYÊN GIÁO
*

Số 1473-CV/BTGTU

Sao gửi Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam và 110 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cao Bằng, ngày 15 tháng 9 năm 2020

HỘI CỰU CHIẾN BINH T.CAO BẰ
ĐẾN SỐ: 386
Ngày 16/9/2020
Chuyển: Ban CTXH HB
LƯU HỒ SƠ SỐ:

Kính gửi: - Ban Tuyên giáo, Tuyên huấn các huyện, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ngành tư tưởng - văn hóa,

Thực hiện Hướng dẫn số 149-HD/BTGTW ngày 08/9/2020 của Ban Tuyên giáo Trung ương tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai (30/9/1910 - 30/9/2020); Công văn số 9336-CV/BTGTW ngày 08/9/2020 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc gửi Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy sao gửi các địa phương, đơn vị các Đề cương tuyên truyền kỷ niệm: 110 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai (30/9/1910 - 30/9/2020), 90 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2020.

Đề nghị các địa phương, đơn vị chỉ đạo công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức tuyên truyền khác, phổ biến rộng rãi đến đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

Nơi nhận:
- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Ban,
- Phòng TT-BC-XB,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TUYÊN GIÁO
TỈNH ỦY CAO BẰNG

Bế Dũng

ĐỀ CƯƠNG
TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ NGUYỄN THỊ MINH KHAI (30/9/1910 – 30/9/2020)

I. KHÁI LƯỢC THÂN THẾ, CUỘC ĐỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN THỊ MINH KHAI

Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai (tên thật là Nguyễn Thị Vịnh), sinh ngày 30/9/1910, tại xã Vịnh Yên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Năm 1919, Nguyễn Thị Vịnh theo học chữ quốc ngữ tại trường Nguyễn Trường Tộ, sau đó chuyển sang trường Tiểu học Cao Xuân Dục. Tại đây, Nguyễn Thị Vịnh được thầy giáo Trần Phú và các thầy cô giáo trong trường dìu dắt nên sớm giác ngộ cách mạng và bắt đầu tham gia các phong trào yêu nước.

Năm 1926, Nguyễn Thị Vịnh tích cực tham gia phong trào đấu tranh tại Vinh, vận động nữ sinh tham gia bãi khóa, tổ chức lễ truy điệu cụ Phan Châu Trinh. Năm 1927 (khi mới 17 tuổi), Nguyễn Thị Vịnh gia nhập Việt Nam Cách mạng đảng, lấy tên là Nguyễn Thị Minh Khai.

Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai trở thành đảng viên lớp đầu tiên của Đảng và được phân công phụ trách công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ, huấn luyện đảng viên ở khu vực Trường Thi, Bến Thủy và tổ chức Hội Phụ nữ Giải phóng. Tháng 3 năm 1930, Đồng chí được cử sang Hương Cảng (Trung Quốc), công tác ở Văn phòng chi nhánh Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản, nhận nhiệm vụ liên lạc với các tổ chức cách mạng Việt Nam ở trong nước.

Từ năm 1931 - 1933, Đồng chí bị bọn mật thám Anh ở Hương Cảng bắt giam rồi chuyển giao cho chính quyền Quảng Châu cầm tù. Ra tù, Đồng chí tìm bắt liên lạc với tổ chức Đảng và đến Thượng Hải công tác trong Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Từ ngày 25/7 đến ngày 21/8/1935, Đồng chí là đại biểu chính thức tham dự và phát biểu tham luận tại Đại hội VII Quốc tế Cộng sản ở Mátxcơva. Trong thời gian từ năm 1935 đến năm 1936, Đồng chí tham gia khóa học ngắn hạn tại Trường Đại học Phương Đông; đầu năm 1937, Đồng chí được phân công về công tác tại Sài Gòn và được cử vào Xứ ủy Nam Kỳ, là Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn.

Ngày 30/7/1940, sau khi dự phiên họp Xứ ủy Nam Kỳ bàn về chủ trương khởi nghĩa, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai bị thực dân Pháp bắt giam tại Khám Lớn - Sài Gòn, bị tra tấn hết sức dã man. Sáng ngày 28/8/1941, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai cùng với một số đồng chí khác bị giặc đem ra xử bắn ở Hóc Môn.

II. NHỮNG CỐNG HIẾN TO LỚN CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN THỊ MINH KHAI VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG VÀ ĐẤT NƯỚC

1. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai - một trong những đảng viên lớp đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam, có nhiều đóng góp trong thời kỳ vận động thành lập Đảng

Sau nhiều năm bôn ba tìm đường cứu nước, ngày 11/11/1924, đồng chí Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu, Trung Quốc, bắt đầu mở các lớp tập huấn, đào tạo cán bộ, chuẩn bị cho sự ra đời của đảng tiên phong lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Sau khi Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời, một số chí sĩ nho học Trung Kỳ đã thành lập Hội phục Việt, tập hợp, đoàn kết các lực lượng yêu nước, tiến bộ làm cách mạng, đánh Pháp, đuổi giặc và bè lũ vua quan bán nước. Công tác vận động học sinh tham gia hoạt động cách mạng tại các trường ở Vinh như: Trường tiểu học Cao Xuân Dục, Nguyễn Trường Tộ... được chú trọng, có tác dụng tuyên truyền lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc. Thời gian này, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đang học tập tại trường Tiểu học Cao Xuân Dục, được sự giúp đỡ, dìu dắt, giác ngộ tinh thần yêu nước của thầy cô giáo là hội viên Hội phục Việt, Đồng chí đã tham gia vào các hoạt động của Hội Tu thân - tổ chức thanh niên, học sinh do thầy Trần Phú tổ chức. Do tham gia tích cực các hoạt động cách mạng, năm 1927, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng đảng, được giao nhiệm vụ phụ trách công tác vận động phụ nữ, huấn luyện đảng viên mới ở khu vực Vinh - Bến Thủy và hai huyện Nghi Lộc, Thanh Chương. Nhờ hoạt động tuyên truyền vừa mềm dẻo, vừa sâu sát trong giới phụ nữ, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã vận động, kết nạp được thêm nhiều phụ nữ vào Việt Nam cách mạng đảng và sau nay họ trở thành những cán bộ nòng cốt, giữ các vị trí quan trọng của phong trào cách mạng. Số lượng chị em tham gia phong trào cách mạng ngày một gia tăng, phong trào đấu tranh của nữ công nhân Vinh - Bến Thủy ngày càng sôi nổi hơn.

Cuối năm 1927, đầu năm 1928, ở khu vực Vinh - Bến Thủy phong trào đấu tranh của công nhân bùng lên mạnh mẽ, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai và các

đồng chí trong Hội đã tổ chức các buổi nói chuyện, tuyên truyền cách mạng, dạy học ban đêm… cho công nhân và bồi dưỡng những thành phần cốt cán để kết nạp vào Hội. Đồng chí tích cực xuống các làng xã xung quanh thành phố Vinh (Hưng Nguyên, Nghi Lộc, Diễn Châu) tìm hiểu đời sống, tâm tư nguyện vọng của bà con nông dân, vận động thành lập Nông hội. Hoạt động tích cực của đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai và các đồng chí trong tổ chức Việt Nam Cách mạng đảng đã góp phần lớn cho phong trào cách mạng ở Vinh mạnh lên. Đây là những bước chuẩn bị rất quan trọng trong giai đoạn xây dựng hệ thống cơ sở đảng và các tổ chức quần chúng của Đông Dương Cộng sản Đảng; góp phần vào việc hợp nhất các tổ chức đảng, thành lập chính đảng duy nhất nhằm tập hợp lực lượng đấu tranh, đồng thời tổ chức được nhiều lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ cho Đảng - lực lượng nòng cốt của phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh.

Từ ngày 6/1 đến ngày 7/2/1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đã họp ở bán đảo Cửu Long (Hồng Kông) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, thống nhất lấy tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua các văn kiện: chánh cương vắn tắt, sách lược vắn tắt, điều lệ vắn tắt. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai chính thức trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, là một trong những đảng viên lớp đầu tiên của Đảng ta, đứng trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, lập trường giai cấp vô sản đấu tranh chống đế quốc xâm lược, đấu tranh giành độc lập dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

2. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai - Người chiến sỹ cách mạng kiên trung, bất khuất

Khi phụ trách công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ, huấn luyện đảng viên ở khu vực Trường Thi, Bến Thủy và tổ chức Hội Phụ nữ Giải phóng, trong điều kiện thực dân Pháp và bọn mật thám tăng cường các hoạt động truy lùng, vây bắt nhằm đàn áp phong trào cách mạng, nhưng đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai không hề run sợ. Với bản lĩnh chính trị vững vàng và tài trí thông minh, giỏi ứng biến, Đồng chí luôn đi đầu trong công tác vận động quần chúng đấu tranh và huấn luyện, đào tạo cán bộ cho Đảng.

Khi đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai bị mật thám Anh ở Hương Cảng bắt, nhưng với tinh thần của chiến sỹ cộng sản, Đồng chí đã khẳng định ý chí kiên cường, đanh thép, nguyện hy sinh bản thân mình vì lý tưởng cộng sản, vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Mặc dù kẻ thù dùng mọi thủ đoạn, từ dụ dỗ, mua

chuộc đến tra tấn, đánh đập, nhưng Đồng chí vẫn không một lời khai báo để bảo vệ phong trào cách mạng và tổ chức cơ sở Đảng.

Cách mạng Việt Nam trong những năm 1931 - 1933 ở thời kỳ thoái trào, cơ quan của Đảng từ Trung ương đến cơ sở ở trong nước gần như không hoạt động được do kẻ thù khủng bố gắt gao. Cùng với các đồng chí Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Dựt, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai vẫn kiên trì hoạt động, giữ vững tinh thần để nhen nhóm lại ngọn lửa cách mạng, vượt qua khó khăn gian khổ, hy sinh để hoàn thành trọng trách mà cách mạng Việt Nam và Quốc tế Cộng sản giao phó là khôi phục phong trào cách mạng Việt Nam, lập lại các cơ quan lãnh đạo của Đảng trong những năm cách mạng gặp vô vàn khó khăn.

Giữa năm 1937, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai về Sài Gòn hoạt động, làm việc tại cơ quan Xứ ủy Nam Kỳ, được chỉ định làm Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn. Nhận nhiệm vụ mới, hoạt động trong điều kiện vô cùng khó khăn do sự truy lùng, vây bắt của kẻ thù, nhưng Đồng chí vẫn luôn bám sát cơ sở, lãnh đạo phong trào phát triển mạnh mẽ. Với tinh thần và thái độ làm việc nghiêm túc, hiệu quả và mang tính nhân văn sâu sắc, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai nhận được sự tin yêu của nhiều đồng chí hoạt động cách mạng cùng thời. Đồng chí là một Xứ ủy viên với tầm hiểu biết rộng, đúc kết và chỉ đạo vấn đề từ thực tiễn rất nhanh và nói thông thạo tiếng Pháp, tiếng Anh và tiếng Quảng Đông. Trong cuộc đấu tranh thành lập Mặt trận dân chủ chống chiến tranh và chống Phát xít ở Sài Gòn những năm 1938 - 1939, Đồng chí đã sát cánh cùng đồng chí Lê Hồng Phong chuẩn bị các báo cáo ở hội nghị cũng như trong cuộc bút chiến trên Báo Dân chúng… Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai là diễn giả xuất sắc của nhiều buổi mít tinh lớn ở các rạp hát trong thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định, đấu tranh với các luận điệu của bọn Tờ-rốt-xkít, bảo vệ quan điểm của Đảng.

Ngày 30/7/1940, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai bị mật thám Pháp bắt và giam ở bốt Catina, sau đó là Trại giám Phú Mỹ (Sài Gòn). Biết đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai là nhân vật quan trọng nên kẻ thù đã giam Đồng chí vào trong phòng tối có treo chiếc sọ người ở giữa, dùng đủ cực hình để tra tấn dã man như "lộn mề gà", "máy bay lên sàn", "máy bay xuống sân", đóng đinh vào đầu ngón tay…, nhưng Đồng chí vẫn cương quyết không khai ra tổ chức và các đồng chí cùng hoạt động, một mực khẳng định: "việc này tao lãnh đạo, tao chủ trương, tao

làm". Chúng tiếp tục giở những đòn tra tấn hiểm độc nhưng vẫn không thể lay chuyển được ý chí cách mạng kiên cường, sắt thép của nữ chiến sĩ cộng sản.

Biến nhà tù thành trường học cách mạng, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai tranh thủ mọi điều kiện để học tập nâng cao trình độ từ các đồng chí bạn tù, đồng thời ra sức tuyên truyền cách mạng đối với những người lầm đường lạc lối trở về với gia đình, dân tộc và tìm theo cách mạng.

Để giành được độc lập, tự do cho dân tộc, vợ chồng người chiến sỹ cộng sản kiên trung Nguyễn Thị Minh Khai - Lê Hồng Phong đã gác tình riêng vì nghĩa lớn, nguyện hy sinh bản thân cho lý tưởng cộng sản.

Bị giam hãm trong nhà tù, nhưng với cương vị Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, Ủy viên Xứ ủy Nam Kỳ, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai vẫn tìm mọi cách liên lạc với bên ngoài, để tiếp tục lãnh đạo cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ. Sau khi cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ bị khủng bố, tòa án thực dân buộc Đồng chí nhận tội danh lãnh đạo cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ và kết án tử hình. Trước tòa thực dân, Đồng chí dõng dạc, đanh thép khẳng định: "Nước của tôi, cứu nước là có tội, cướp nước là không có tội sao?".

Không khuất phục được người chiến sỹ cộng sản, sáng ngày 28/8/1941, thực dân Pháp đưa đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai và một số đồng chí lãnh tụ kiên trung của Đảng như: Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Cừ, Phan Đăng Lưu, Võ Văn Tần, Nguyễn Hữu Tiến,... xử bắn tại ngã tư Giềng Nước (nay là trước sân Bệnh viện huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh).

Trước pháp trường, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai hướng về phía đồng bào, nói những lời tâm huyết: "Việc chúng tôi làm là chính nghĩa. Vì muốn Tổ quốc tôi được độc lập, dân tôi được ấm no mà chúng tôi làm cách mạng. Chúng tôi không có tội gì".

Phút cuối cùng của cuộc đời, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai vẫn đau đáu trong lòng nhiệm vụ với Đảng, với Tổ quốc, vẫn một lòng mong muốn cho dân tộc Việt Nam có độc lập, tự do. Tấm gương hy sinh anh dũng, kiên cường của đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã tô thắm thêm truyền thống vẻ vang, viết lên bản anh hùng ca bất diệt của toàn thể dân tộc Việt Nam và trở thành tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời cho các thế hệ noi theo. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai sống mãi trong lòng dân tộc Việt Nam.

3. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai với phong trào cách mạng của Quốc tế Cộng sản

Giữa năm 1930, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai được sự tín nhiệm và giới thiệu của Xứ ủy Trung Kỳ, đứng đầu là đồng chí Nguyễn Phong Sắc chuyển ra hoạt động tại Bắc Kỳ và sau đó tiếp tục sang hoạt động ở Quảng Châu, Trung Quốc. Đồng chí công tác tại Văn phòng Ban Đông Phương của Quốc tế Cộng sản. Đây là một mốc quan trọng trên con đường hoạt động cách mạng của Đồng chí, hướng Đồng chí sớm đến với Quốc tế Cộng sản - tổ chức quan trọng nhất thế giới lúc bấy giờ.

Tại môi trường hoạt động mới, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai được giao nhiệm vụ liên lạc với các tổ chức cách mạng Việt Nam trong nước. Với niềm tin mãnh liệt, trí thông minh và thực tiễn hoạt động trong nước, Đồng chí rất nhanh quen với công việc mới và có nhiều tiến bộ. Hàng ngày, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai vừa tích cực công tác, vừa tranh thủ học tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Pháp để phục vụ công tác. Đồng chí tích cực trau dồi lý luận cách mạng và kinh nghiệm đấu tranh quốc tế, đặc biệt phong trào đấu tranh của phụ nữ trong công cuộc giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng phụ nữ.

Giữa năm 1931, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai bị đặc vụ Quốc dân Đảng Trung Quốc ở Hồng Kông bắt giam. Nhờ vào sự vận động, can thiệp và đấu tranh của Quốc tế Cứu tế Đỏ, Đồng chí được trao trả tự do sau hơn hai năm bị tra tấn dã man của kẻ thù. Ra tù, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai tìm cách liên lạc với Đảng và hoạt động trong Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng. Đến giữa năm 1935, Đồng chí được cử tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII tại Mátxcơva (Liên Xô cũ).

Tại Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII, phiên họp thứ 40, ngày 16/8/1935, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã phát biểu tham luận với nội dung chính sau: nêu lên vấn đề mâu thuẫn giai cấp và tương quan lực lượng ta - địch trong đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Dương; nêu ra những thành công và hạn chế trong công tác vận động và lãnh đạo binh lính thời gian qua; vấn đề đoàn kết quốc tế để bảo vệ phong trào cách mạng ở Đông Dương, bảo vệ Liên bang Xô Viết như một nhiệm vụ của những người cộng sản Đông Dương. Bài tham luận của nữ đồng chí trẻ (25 tuổi) đã gây sự chú ý của các đại biểu tham dự Đại hội và được đánh giá cao.

Tại Đại hội lần thứ VI Quốc tế Thanh niên Cộng sản (tháng 9 đến tháng 10/1935), đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã có bài tham luận về tình hình, hoạt động và những nhiệm vụ trước mắt của Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương. Đồng chí đã nêu khái quát về tình hình thanh niên Đông Dương, những khó khăn và hạn chế của họ và đề ra những nhiệm vụ trước mắt gồm: thanh niên phải thâm nhập vào các nhà máy, đồn điền, làng xã, trường học; phải thành lập các câu lạc bộ thanh niên; phải dẫn dắt, giáo dục thanh niên theo tinh thần đấu tranh cách mạng; phải thiết lập mối quan hệ giữa thanh niên Đông Dương với các tổ chức thanh niên quốc tế và đặc biệt phải chú ý đến quần chúng nữ thanh niên.

Thông qua những hoạt động tại các hội nghị quốc tế, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã nêu bật được tình cảnh ở thuộc địa, bản chất bóc lột dã man của chủ nghĩa đế quốc; vai trò của phụ nữ và thanh niên trong cách mạng giải phóng dân tộc; khẳng định cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Đông Dương phải được khơi dậy bằng truyền thống yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa của dân tộc, phải phát huy được mọi tầng lớp trong xã hội tham gia, lấy công - nông làm gốc, do giai cấp công nhân lãnh đạo.

4. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai với sự nghiệp giải phóng phụ nữ

Trong quá trình học tập tại trường Tiểu học Cao Xuân Dục, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã tích cực tham gia các hoạt động yêu nước của Tổ nữ sinh yêu nước. Đồng chí đã tích cực tham gia phong trào vận động nữ sinh góp tiền mua hoa và vải trắng may băng tang đi dự lễ truy điệu nhà chí sỹ yêu nước Phan Châu Trinh, tham gia ký tên vào bản yêu sách đòi thực dân Pháp trả tự do cho Phan Bội Châu.

Khi được kết nạp vào Việt Nam Cách mạng đảng, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai là người phụ nữ đầu tiên gia nhập Hội và được phụ trách công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ, huấn luyện đảng viên mới. Nhờ đó, nhiều chị em khu vực thành phố Vinh được giác ngộ, được trực tiếp Đồng chí huấn luyện. Nhiều người sau này trở thành cán bộ nòng cốt cho phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh.

Năm 1935, với tư cách là đại biểu nữ trong đoàn đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng tham dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã thể hiện niềm tự hào to lớn khi được vinh dự đại diện cho hàng triệu phụ nữ Việt Nam dưới ách áp bức của thực dân, phong kiến nói lên tiếng nói tại một

diễn đàn quốc tế. Trong bài tham luận, Đồng chí thể hiện mong muốn đại biểu các đảng cộng sản của các nước hiểu được nỗi thống khổ cùng cực của phụ nữ lao động các dân tộc Đông Dương nói chung và Việt Nam nói riêng, đồng thời khẳng định sự tin tưởng vào tinh thần đấu tranh cách mạng của phụ nữ. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã lên tiếng ca ngợi tinh thần đấu tranh của phụ nữ Trung Quốc, những nữ công nhân và nông dân Đông Dương.

Tại một diễn đàn lớn, có sức ảnh hưởng mạnh mẽ là Đại hội của Quốc tế Cộng sản, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai cũng mạnh dạn chỉ ra những thiếu sót của đảng cộng sản khi chưa thực sự quan tâm đúng mức đến phong trào đấu tranh của phụ nữ. Đây là lần đầu tiên người phụ nữ Việt Nam trẻ tuổi dõng dạc đọc tham luận trên diễn đàn Quốc tế Cộng sản, nói lên tình trạng của phụ nữ ở các nước thuộc địa; khẳng định vị trí, vai trò của phụ nữ trong cuộc đấu tranh chống chiến tranh quốc tế và bảo vệ hòa bình; đồng thời, lên tiếng đề nghị các đảng cộng sản phải có trách nhiệm trong việc phát huy vai trò của phụ nữ.

Với vai trò là Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai luôn chú ý để phát triển phong trào đấu tranh của phụ nữ. Nhân sự kiện Ủy ban Phụ nữ ái hữu Sài Gòn - Chợ Lớn ra lời kêu gọi chị em phụ nữ đứng lên đoàn kết với nam giới sáng lập các hội tương tế ái hữu, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã viết cuốn sách giới thiệu về cuộc đấu tranh của phụ nữ quốc tế để tuyên truyền, giác ngộ nâng cao nhận thức cách mạng cho phụ nữ, nhờ đó phong trào đấu tranh của phụ nữ Sài Gòn - Chợ Lớn ngày càng có những bước phát triển sâu rộng.

Trong đấu tranh với những phần tử Tờ-rốt-xkít chống lại chủ trương của ta, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã cùng với các đồng chí khác như Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ tiến hành cuộc đấu tranh mạnh mẽ trên mặt trận lý luận, thường xuyên vạch mặt những phần từ Tờ-rốt-xkít trên báo Dân chúng và Lao động nhằm góp phần to lớn tăng cường sự thống nhất trong Đảng, trong đó có những bài bút chiến sâu sắc nhằm bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng về phong trào của phụ nữ.

Dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử và với ngòi bút sắc sảo, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã thẳng thắn nói lên tiếng nói của giới thanh niên và phụ nữ Sài Gòn lục tỉnh trong cuộc đấu tranh chống phát xít và chống Tờ-rốt-xkít; phê phán những lý thuyết phản động của nữ sĩ Tuyết Dung đi ngược lại với chủ trương của Đảng, ngược lại với nguyện vọng của phụ nữ Việt Nam. Qua các bài

báo, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã khẳng định sự gắn bó giữa phong trào đấu tranh của phụ nữ với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc nhằm thay đổi chế độ xã hội hiện thời; phụ nữ cần phải nỗ lực cố gắng, tự mình vượt qua những khó khăn, những rào cản của xã hội, tham gia gánh vác công việc của quốc gia.

*

* *

Sinh ra và lớn lên ở một vùng quê nghèo khó, khắc nghiệt nhưng tình yêu quê hương, đất nước của con người Xứ Nghệ đã hình thành tính cách và tâm hồn đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai.

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai là con đường đầy chông gai, gian khổ nhưng cũng hết sức vẻ vang. Đồng chí luôn phấn đấu không biết mệt mỏi cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc, cho sự nghiệp giải phóng phụ nữ, một lòng phục vụ Đảng, phục vụ Nhân dân, vẹn nguyên tình cảm vợ chồng, tình mẫu tử thiêng liêng, giữ vững niềm tin cách mạng và khí tiết, phẩm chất đạo đức người chiến sỹ cộng sản.

Tuy cuộc đời và sự nghiệp ngắn ngủi nhưng đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đã kịp hoàn thành nhiều công việc quan trọng của Đảng và nhân dân giao phó, để lại một tấm gương sáng về lòng yêu nước, kiên trung, bất khuất vì độc lập cho Tổ quốc, vì tự do cho nhân dân. Tên tuổi và sự nghiệp cách mạng cao quý của đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai được khắc ghi cho muôn đời sau.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 90 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM (20/10/1930 - 20/10/2020)

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ra đời trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong suốt chiều dài lịch sử 90 năm, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã không ngừng phát triển và trở thành một tổ chức chính trị - xã hội lớn mạnh, rộng khắp, vận động, tập hợp đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia tích cực và đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Cùng nhìn lại những dấu mốc lịch sử quan trọng trong sự trưởng thành và phát triển của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Những mốc son tiền đề

Giai đoạn 1927 - 1930: Dưới chế độ phong kiến và đế quốc, phụ nữ là những người bị áp bức, bóc lột, chịu nhiều bất công nên luôn mong muốn được giải phóng và sẵn sàng đi theo cách mạng. Ngay từ những ngày đầu Pháp xâm lược Việt Nam, phụ nữ đã tham gia đông đảo vào phong trào Cần Vương, Đông Kinh Nghĩa Thục, Đông Du.

Tiêu biểu trong giai đoạn này, cả nước có 5 nhóm phụ nữ yêu nước được tổ chức với nhiều hình thức hoạt động phong phú. Năm 1927, nhóm ba chị em Nguyễn Thị Lưu, Nguyễn Thị Minh Lãng, Nguyễn Thị Thủy ở làng Phật Tích (Bắc Ninh) tham gia thanh niên Cách mạng đồng chí hội đã tuyên truyền, xây dựng tổ học nghề đăng ten gồm 30 chị vừa học nghề vừa học chữ. Nhóm chị Thái Thị Bôi có các chị Lê Trung Lương, Huỳnh Thị Thuyên, Nguyễn Thị Quang Thái ở Huế tham gia Sinh hội đỏ ở trường Nữ học Đồng Khánh. Ở Triệu Phong (Quảng Trị) có nhóm các chị Hoàng Thị Ái, Lê Thị Quế tổ chức cửa hàng Hưng Nghiệp Hội Xã để làm tài chính cho Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Ở Mỹ Tho, tỉnh bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên lập ra Gánh hát Đồng nữ do cô giáo Trần Ngọc Viện (Ba Viện) phụ trách đã tập hợp 30 thiếu nữ là con em các gia đình yêu nước đi diễn lưu động những vở tuồng có nội dung tiến bộ qua nhiều tỉnh để vừa tuyên truyền giác ngộ cách mạng cho quần chúng, vừa gây dựng tài chính cho Hội. Nhiều phụ nữ trong gánh hát sau nay trở thành đảng viên, cán bộ cách mạng.

Năm 1928, do ảnh hưởng của phong trào Duy Tân và tiếp thu tư tưởng tiến bộ qua sách báo, xuất hiện nhiều phong trào đòi quyền bình đẳng cho phụ nữ. Ở Đà Nẵng, nhiều chị em tham gia tổ chức "Đà thành Nữ công học Hội". Ở Nghệ An tổ chức "Phụ nữ đoàn" ngày càng phát triển. Riêng năm 1928 phát triển thêm được 50 người, chị Nguyễn Thị Minh Khai được cử làm Bí thư "Phụ nữ đoàn" và làm giao thông bí mật của liên tỉnh. Năm 1929, nhóm chị Nguyễn Thị Minh Khai cùng

Nguyễn Thị Phúc, Nguyễn Thị An liên hệ với chị Nguyễn Thị Xân, Nguyễn Thị Thiu, Nguyễn Thị Nhuận thành lập tổ Phụ nữ giải phóng ở Vinh… Các tổ nhóm này vừa tham gia sinh hoạt vừa âm thầm tuyên truyền hoạt động cách mạng.

Năm 1930: Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng Sản từ ngày 6/1/1930 - 8/2/1930, bên cạnh Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình điều lệ tóm tắt của Đảng, Hội nghị còn quyết định thành lập các tổ chức quần chúng do Đảng lãnh đạo, trong đó có Hội phụ nữ Giải phóng.

Sau khi thành lập Đảng, từ ngày 14-31/10/1930, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất, bên cạnh việc thảo luận Luận Cương chính trị của Đảng, Hội nghị đã thông qua Nghị quyết về Phụ nữ vận động, trong đó đề ra nhiệm vụ phải tổ chức ra các đoàn thể phụ nữ như *"phụ nữ hiệp hội"*. Đồng thời Trung ương Đảng đã đề ra *Điều lệ Phụ nữ Liên hiệp Hội.* Với tính chất quan trọng như vậy, Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ nhất tháng 10/1930 đã đánh dấu quá trình hình thành tổ chức Hội đầu tiên của phong trào phụ nữ dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Giai đoạn 1930 - 1936: Hoạt động của phong trào phụ nữ thời kỳ này có nhiều phương thức tổ chức thích hợp với chủ trương hoạt động bí mật của Đảng như Hội cấy, Hội gặt, Hội tương tế… Hình thức hoạt động này đã tập hợp được số đông phụ nữ tham gia và góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh chống lại sự áp bức đối với phụ nữ. Tổ chức "Phụ nữ Giải phóng" được hình thành năm 1930 - 1931 đã thu hút đông đảo phụ nữ tham gia vào cao trào đấu tranh cách mạng (điển hình là Xô viết Nghệ Tĩnh). Tổ chức đã tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế, đòi cải thiện đời sống, chống áp bức của đế quốc phong kiến.

Giai đoạn 1936 - 1939: trước yêu cầu của cách mạng, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 8/1937 về công tác vận động phụ nữ đặt ra nhiệm vụ chống phát xít, chống chiến tranh bằng hình thức công khai, hợp pháp. Vì vậy, tổ chức cách mạng của phụ nữ được đổi thành Hội phụ nữ Dân chủ. Hội đã tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng về giải phóng phụ nữ, nam nữ bình đẳng và tổ chức các hoạt động gắn với tính chất ngành nghề của phụ nữ để đấu tranh đòi tự do dân chủ, đòi quyền lợi cho phụ nữ như: hội Ái hữu, hội Truyền bá quốc ngữ. Trong đấu tranh, phụ nữ công nhân các nhà máy đông nữ như Dệt Nam Định, Tơ Hải Phòng, Mỏ Quảng Ninh, Diêm Bến Thủy, Thuốc lá Sài Gòn, Gấm Thủ Dầu Một… đã nêu những tấm gương bền bỉ, kiên cường.

Giai đoạn 1939 - 1941: Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Đảng chủ trương: "Vận động phụ nữ tổ chức các hội phụ nữ phản chiến, các hội cứu tế, bảo an… để giúp đỡ nhau, chống đế quốc chiến tranh, đòi hoà bình". Để phù hợp với tình hình, Hội lấy tên là Hội phụ nữ Phản đế. Hội đã vận động chị em tham gia mít

tinh, biểu tình, lập các hội cứu tế, bảo an, tham gia chống bắt lính với khẩu hiệu chống đế quốc chiến tranh, đòi hoà bình, đòi bồi thường chiến tranh. Phụ nữ thoát ly gia đình, tham gia hoạt động cách mạng ngày càng đông đảo, góp phần xây dựng lực lượng chuẩn bị Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn, các tầng lớp phụ nữ được tập hợp trong tổ chức "Hội phụ nữ phản đế", thành viên của Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương (năm 1939), và "Đoàn phụ nữ cứu quốc", thành viên của Mặt trận Việt Minh (năm 1941) để tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, tập hợp và xây lực lượng, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Giai đoạn 1941 - 1945: Đoàn Phụ nữ Cứu quốc được thành lập ngày 16/6/1941. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đoàn Phụ nữ cứu quốc đã vận động các tầng lớp phụ nữ gia nhập Mặt trận Việt Minh, gia nhập các đoàn thể cứu quốc đánh Pháp, đuổi Nhật, xây dựng và bảo vệ cơ sở cách mạng. Phụ nữ là lực lượng hùng hậu, đóng góp lớn vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945. Để gấp rút chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền, phụ nữ đã tích cực tham gia các phong trào đánh Pháp, đuổi Nhật, phá kho thóc giải quyết nạn đói... Hội phụ nữ vận động các hội viên bí mật xây dựng và bảo vệ cơ sở cách mạng. Nhờ vậy, phong trào phụ nữ ngày càng lớn mạnh, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945. Hệ thống của Đoàn Phụ nữ Cứu quốc có 4 cấp: Ban Chấp hành từ cơ sở đến huyện, tỉnh, xứ. Cuối năm 1941 đồng chí Hoàng Ngân được giao nhiệm vụ Bí thư Phụ vận xứ Bắc Bộ.

Tập hợp phụ nữ thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, thống nhất và bảo vệ đất nước

Giai đoạn 1946 - 1954: kháng chiến chống thực dân Pháp

Ngày 3/10/1946, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Huỳnh Thúc Kháng đã ký Nghị định cho phép thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Hội chính thức được thành lập gồm nhiều đoàn thể phụ nữ trong đó Đoàn Phụ nữ Cứu quốc là tổ chức nòng cốt, hoạt động trong khuôn khổ là một tổ chức thành viên của Hội LHPN Việt Nam. Ngày 20/10/1946, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam làm lễ ra mắt tại Quảng trường Nhà hát Lớn, Hà Nội. Đồng chí Lê Thị Xuyến được cử làm Hội trưởng lâm thời Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Tên gọi Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được duy trì cho đến ngày nay. Từ ngày 18 - 29/4/1950: Đại hội Đại biểu Phụ nữ Toàn quốc lần thứ nhất được diễn ra tại Đại Từ, Thái Nguyên (Chiến khu Việt Bắc). Đoàn Phụ nữ Cứu quốc hợp nhất với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành một tổ chức Hội thống nhất lấy tên là Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam. Đồng chí Lê Thị Xuyến được bầu làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Giai đoạn này, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Hội LHPN Việt Nam đã vận động các tầng lớp phụ nữ tham gia thực hiện nhiều phong trào như: phụ nữ học cày bừa;

phụ nữ tăng gia sản xuất đảm bảo cho bộ đội *"ăn no đánh thắng"*; mua công phiếu kháng chiến; "Diệt giặc dốt"; "diệt giặc đói": "Đời sống mới"; tham gia Hội mẹ chiến sĩ... Trong 18 chiến dịch lớn của cả nước, phụ nữ đã đóng góp 9.578.000 ngày công. Cũng trong giai đoạn này, lực lượng phụ nữ tham gia dân quân du kích ngày càng nhiều. Tiêu biểu là đội "nữ du kích Hoàng Ngân" thu hút 7.365 chị em tham gia. Các chị đã cùng quân dân tỉnh Hưng Yên đánh hơn 1.000 trận, lập chiến công lẫy lừng. Phong trào nữ du kích Hoàng Ngân còn được Bộ Quốc phòng tổng kết kinh nghiệm và nhân rộng điển hình, phổ biến cho các tỉnh trong kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam và miền Bắc... Trong chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử, phụ nữ các dân tộc Tày, Thái, Mèo, Dao, Nùng, Hoa, Puộc, Xá... đã tham gia đông đảo. Chị em đã ngày đêm vượt suối, băng ngàn, làm mọi công việc vận chuyển, tiếp tế lương thực, đạn dược, tải thương, thổi cơm, đưa nước cho bộ đội, làm hầm, chữa cầu đường... Có thể nói, Hội LHPN Việt Nam đã bằng mọi nỗ lực vận động chị em phụ nữ tham gia vào tất cả các lĩnh vực hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Giai đoạn 1954 - 1975: kháng chiến chống đế quốc Mỹ ở miền Nam và xây dựng CNXH ở miền Bắc

Theo quy định của Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương, Việt Nam bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau, miền Bắc xây dựng CNXH, miền Nam tiếp tục cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước. Nhằm tập hợp rộng rãi lực lượng cách mạng và phát huy cao độ sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, nêu cao chủ nghĩa yêu nước, Đại hội III của Đảng đã chủ trương phải xây dựng tổ chức Mặt trận Dân tộc thống nhất ở miền Nam. Ngày 20/12/1960, tại vùng giải phóng ở xã Tân Lập, huyện Châu Thành (nay là huyện Tân Biên), tỉnh Tây Ninh, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập bao gồm đại biểu các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, các nhân sĩ yêu nước ở miền Nam, không phân biệt xu hướng chính trị. Cùng với đó, ngày 8/3/1961, Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập với vai trò tập hợp phụ nữ miền Nam Việt Nam đoàn kết trên mặt trận giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Tổ chức Hội phụ nữ hai miền Nam Bắc thực hiện những nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với từng miền và cùng hướng tới mục tiêu chung là đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng phụ nữ, đánh đuổi đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước. Đồng thời, tổ chức Hội hai miền phát động phong trào riêng, có tác động lan tỏa và sâu rộng trong các cấp Hội phụ nữ.

Tháng 3/1961, Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ III họp tại Hà Nội đã phát động phong trào thi đua *"5 tốt"* với các nội dung: Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt, chấp hành chính sách tốt, tham gia quản lý tốt, học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật tốt, xây dựng gia đình nuôi dạy con tốt. Ngày 5/8/1964, Đế quốc Mỹ dựng

lên cái gọi là "sự kiện Vịnh Bắc Bộ", lấy cớ dùng không quân bắn phá miền Bắc. Trước tình hình đó, tháng 3/1965, Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động phong trào *"Ba đảm đang"* với các nội dung: đảm đang sản xuất và công tác, đảm đang gia đình, đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu. Phong trào Ba đảm đang là bước phát triển mới của phong trào 5 tốt, trở thành nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Hội LHPN Việt Nam giai đoạn 1965 - 1975, là một trong những phong trào thi đua có quy mô lớn nhất trong lịch sử Việt Nam thời kì hiện đại, trở thành hoạt động nổi bật, tiêu biểu trong lịch sử tổ chức và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam và là bộ phận khăng khít của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Đại hội lần thứ nhất Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam (3/1965), Hội đã phát động phong trào thi đua *"5 tốt"* với nội dung: Đoàn kết đấu tranh chính trị, võ trang, binh vận tốt; Lao động sản xuất, tiết kiệm tốt; Chăm sóc, nuôi dưỡng thương bệnh binh tốt; Học tập văn hoá, chính trị, chuyên môn tốt; Rèn luyện tư cách đạo đức tốt.. Với phong trào "5 tốt", hàng triệu hội viên phụ nữ giải phóng được tôi luyện trong phong trào đấu tranh với 3 mũi giáp công linh hoạt, được tổ chức chặt chẽ ở ba vùng chiến lược (nông thôn, đô thị, miền núi). Trên khắp miền Nam, phụ nữ giải phóng luôn là lực lượng nòng cốt đi đầu trong phong trào đấu tranh chính trị trực diện, hình thành nên một "Đội quân tóc dài" hùng hậu, nổi tiếng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Phụ nữ miền Nam đã anh dũng thi đua giết giặc, trong gian nan vẫn một lòng trung kiên, bất khuất. Thi đua với phụ nữ Nam bộ, những tấm gương phụ nữ miền Bắc anh dũng của Đại đội pháo nữ dân quân Ngư Thuỷ (Quảng Bình) bắn cháy liên tiếp 3 tàu chiến Mỹ hay của Trung đội nữ dân quân Hoằng Hải (Thanh Hóa) bắn rơi máy bay Mỹ... đã khẳng định trí tuệ, sáng tạo và tinh thần kiên cường, quật khởi của các tầng lớp phụ nữ trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Phát biểu tại lễ kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (19/10/1966), Hồ Chủ tịch đánh giá: "Phong trào 5 tốt của phụ nữ miền Nam, phong trào Ba đảm đang của phụ nữ miền Bắc là phong trào yêu nước nồng nàn và rộng khắp, lôi cuốn đông đảo phụ nữ hai miền thi đua sản xuất, phục vụ chiến đấu, góp phần to lớn vào sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của toàn dân"

Hội LHPN Việt Nam - phát triển và hội nhập

Sau chiến thắng mùa xuân năm 1975, thực hiện Nghị quyết của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thống nhất các đoàn thể nhân dân, từ ngày 10-12/6/1976, Hội nghị Thống nhất Hội LHPN toàn quốc được tổ chức. Hội nghị đã nhất trí quyết nghị: Thống nhất sự chỉ đạo hoạt động của Hội LHPN trong cả nước trong một tổ chức là Hội LHPN Việt Nam. Hội nghị cũng quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam. Đến năm 2010, tại thông báo số 382-TB/TW

ngày 15/10/2010 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ban Bí thư đồng ý lấy ngày 20/10 hàng năm là ngày Phụ nữ Việt Nam.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ngày một lớn mạnh không ngừng, đã và đang phát huy truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam; kế thừa các thành quả to lớn của phong trào phụ nữ và hoạt động Hội; bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, tiếp tục xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ và chức năng đại diện của tổ chức Hội. Hội đã đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, chuyên nghiệp; tập trung tham mưu, đề xuất chính sách, giám sát, phản biện xã hội; tăng cường vận động xã hội, tích cực hội nhập quốc tế; chăm lo tốt hơn lợi ích chính đáng của phụ nữ, tạo động lực động viên đông đảo phụ nữ phát huy dân chủ, cần cù, năng động, sáng tạo, trách nhiệm xây dựng đất nước phát triển nhanh, bền vững, xây dựng gia đình hạnh phúc, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và tổ chức Hội, thực hiện mục tiêu vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới. Hưởng ứng phong trào thi đua và các cuộc vận động của đất nước, Hội vận động hội viên, phụ nữ trong cả nước thực hiện phong trào thi đua "*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*" và hai cuộc vận động "*Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*"; "*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*" gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phối hợp với các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể liên quan tích cực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án của Chính phủ; có những đề xuất tham mưu chính sách, phát động nhiều phong trào góp phần quan trọng vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và xây dựng đất nước. Hội đã đạt được những bước tiến dài trên con đường tạo lập vị thế bình đẳng cho phụ nữ Việt Nam với việc Bộ Chính trị ban hành các Nghị quyết của Đảng về công tác phụ nữ (Nghị quyết 04 (năm 1993); Nghị quyết 11 (2007) và sự ra đời của Luật Bình đẳng giới, thực hiện chính sách thai sản cho phụ nữ, các quy định trong Bộ luật lao động liên quan đến lao động nữ…

Những dấu ấn đáng ghi nhớ trong phong trào phụ nữ và hoạt động Hội từ năm 1976 đến nay

- Năm 1978: Phong trào *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*.

- Năm 1989: Hội LHPN Việt Nam phát động hai cuộc vận động *"Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình"* và *"Nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học"*.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ VII (1992): Tiếp tục thực hiện hai cuộc vận động *"Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình"*, *"Nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học"*.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ VIII (19/5/1997): phát triển hai phong trào thi đua từ Đại hội VII thành phong trào *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc"* và *"Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước"*; Phong trào *"Ngày tiết kiệm vì Phụ nữ nghèo"*; Liên đoàn Lao động Việt Nam tiếp tục phát động phong trào "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" thực hiện trong nữ công nhân viên chức và người lao động;

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ IX (2002): tiếp tục phát động phong trào thi đua: *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"*.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ X (01/10/2007): tiếp tục phát động phong trào thi đua: *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"* gắn với thực hiện Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ xây dựng Mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo. Năm 2010, gắn với phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*, hưởng ứng chương trình xây dựng nông thôn mới, Hội phát động cuộc vận động *"Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch"*.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XI (2012) phát động phong trào thi đua *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"*; đồng thời triển khai sâu rộng 2 cuộc vận động "*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch"* góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và "*Rèn luyện các phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang"* gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII (2017): Phong trào thi đua: *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"* và hai cuộc vận động: *"Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang"* gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: *"Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch"* góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Có thể nói, trải qua lịch sử 90 năm trưởng thành và phát triển, dưới sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, Hội LHPN Việt Nam đã và đang ngày càng có nhiều đóng góp quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng đất nước và sự nghiệp giải phóng phụ nữ, sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới. Hội LHPN Việt Nam xứng đáng là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mọi tầng lớp phụ nữ Việt Nam. Hội chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước ban hành chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật có ý nghĩa chiến lược về công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, các cấp Hội trong nước đã tổ chức thực hiện được nhiều chương trình hoạt động, tuyên truyền vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện để phụ nữ tiến bộ, bình

đẳng. Tổ chức Hội được củng cố và phát triển, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Đội ngũ cán bộ Hội nhiệt tình, tâm huyết, phấn đấu nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Hội cũng phát huy vai trò, mở rộng hợp tác, thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân dân, chú trọng phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác, tích cực tham gia các cơ chế đa phương./.

TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM